

BÁO CÁO

An toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường năm 2019

Thực hiện Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ chính quyền điện tử các cấp tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Để phục vụ cho việc đánh giá mức độ chính quyền điện tử năm 2019. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường năm 2019 với nội dung như sau:

I. Công tác triển khai thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm. Thực hiện kiện toàn Ban Chỉ đạo VSATTP từ tuyến huyện đến tuyến xã do đồng chí Chủ tịch UBND làm Trưởng ban.

- Triển khai Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

II. Kết quả thực hiện

1. An toàn vệ sinh thực phẩm

1.1. Lĩnh vực Y tế

a) Hoạt động truyền thông

- Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành về vệ sinh An toàn thực phẩm trong dịp Tết và Lễ hội.

- Làm rõ vai trò, trách nhiệm của UBND các cấp, của người quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc đảm bảo chất lượng ATTP theo quy định hiện hành.

- Tăng cường truyền thông trong các đợt cao điểm như Tết Dương lịch, Nguyên đán với thông điệp “Đảm bảo ATTP dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân 2019”; Tháng hành động vì ATTP năm 2019 với chủ đề “Nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng” và Tết Trung thu năm 2019.

- Đã huy động các phương tiện truyền thông trên địa bàn huyện, đặc biệt phát huy hệ thống loa đài truyền thanh tại các xã, thị trấn đến đến nhân dân trên địa bàn.

- Tổ chức Hội nghị Tháng hành động vệ sinh An toàn thực phẩm, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP nhằm nâng cao hiệu quả, đưa nội dung văn bản quy phạm pháp luật vào đời sống.

b) Công tác thanh, kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP: 12

Trong đó:

- Số đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP huyện: 01

- Số đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP xã, thị trấn: 11

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến	33	29	24	82.7
2	Kinh doanh	190	169	145	85.8
3	Dịch vụ ăn uống	32	29	26	89.6
4	Bếp ăn tập thể	12	12	12	100
5	Thức ăn đường phố	142	82	74	90.2
Tổng số (1+2+3+4)		415	321	281	87.5

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	321	87.5
2	Số cơ sở có vi phạm	40	12.5
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý	10	3.1
Trong đó:			
3.1. Hình thức phạt chính:			
	Số cơ sở bị cảnh cáo	00	
	Số cơ sở bị phạt tiền	00	
	Tổng số tiền phạt	00	

3.2. Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả			
*	Số cơ sở bị đóng cửa	00	
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm	00	
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành	00	
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm	10	3.1
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy	61	21.7
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn	00	
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục	00	
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu quảng cáo	00	
	Số loại tài liệu quảng cáo có bị đình chỉ lưu hành	00	
*	Các xử lý khác	00	
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý	00	
3.4	Số cơ sở vi phạm không xử lý (nhắc nhở)	30	10.7

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh, kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở	281	00	
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	281	4	1.4
3	Điều kiện về con người	281	27	9.6
4	Công bố sản phẩm	0	0	0
5	Ghi nhãn thực phẩm	0	0	0
6	Quảng cáo thực phẩm	0	0	0
7	Chất lượng sản phẩm (Hết HSD, chứa hàn the)	281	12	4.3

8	Vi phạm khác	281	30	10.7
---	--------------	-----	----	------

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Nội dung	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
I	Xét nghiệm tại Labo	00	00	00
1	Hóa lý	00	00	00
2	Vi sinh	00	00	00
II	Xét nghiệm nhanh	27	00	00
Cộng		27	0	0

- Trong thời gian vừa qua, trên địa bàn huyện không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

c) Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

Lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (do Phòng Y tế phụ trách). Từ 01/3 đến 01/4/2019 đã tiếp nhận 02 hồ sơ trong đó: Số hồ sơ giải quyết đúng hạn 02 hồ sơ; số hồ sơ đã giải quyết quá hạn 0 hồ sơ.

Đến thời điểm hiện nay các thủ tục hành chính đã bị bãi bỏ tại các Quyết định 646/QĐ-UBND ngày 16/3/2019 và Quyết định 1334/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

1.2. Lĩnh vực Nông nghiệp

a) Công tác truyền thông

- Phối hợp với các ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn xây dựng và tổ chức triển khai các nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hành an toàn thực phẩm (ATTP), các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP và áp dụng quy trình thực hành sản xuất tốt trong sản xuất rau, củ, quả và chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản và xúc tiến các hoạt động chứng nhận theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về sử dụng an toàn hoá chất bảo vệ thực vật trong nông nghiệp, các quy định về ATTP trong sản xuất nông nghiệp sạch. ATTP trong thú y và thủy sản.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra

- Phối hợp với Chi cục quản lý chất lượng nông lâm thủy sản thống kê, lập danh sách và kiểm tra 4 cơ sở kinh doanh nguyên liệu. Qua kiểm tra chưa phát hiện cơ sở nào vi phạm theo quy định.

- Qua kiểm tra liên ngành:

+ Tiến hành kiểm tra 2 cửa hàng bán thuốc thú y, 4 cơ sở bán thức ăn chăn nuôi. Qua kiểm tra không phát hiện bán thuốc thú y và thức ăn gia súc ngoài danh mục, không bán chất cấm để chăn nuôi; các cơ sở đều đảm bảo điều kiện để kinh doanh.

+ Kiểm tra 4 trại chăn nuôi gia súc, 4 trang trại chăn nuôi gia cầm các cơ sở đều thực hiện đúng các quy trình chăm sóc và phòng trừ dịch bệnh theo quy định.

+ Thực hiện 5 đợt kiểm tra tại lò mổ gia súc và ở chợ bán sản phẩm gia súc, phát hiện 1 trường hợp bán thịt không dấu lập biên bản xử lý theo quy định, phối hợp với UBND xã Hương Phú mời 02 hộ có giết mổ gia súc và bán sản phẩm gia súc không đúng quy định để phổ biến các quy định về giết mổ và kinh doanh sản phẩm động vật, ký cam kết không tái phạm. Đồng thời chỉ đạo chủ lò mổ Hương Hòa vệ sinh xung quanh, trong lò mổ đảm bảo vệ sinh, tiến hành nâng cấp tu sửa các hầm xử lý chất thải, sàn giết mổ gia súc để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Tập trung quản lý chất lượng an toàn các loại rau, củ, quả trên thị trường (chủ yếu ở chợ Khe Tre và Hương Giang và các quầy bán nhỏ lẻ ở các thôn); đặc biệt quan tâm về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất bảo quản ở các vườn sản xuất. Đồng thời xây dựng quy hoạch các vùng sản xuất nông sản an toàn thực phẩm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; xây dựng và nhân rộng các mô hình trồng trọt và khai thác nông sản an toàn, quản lý ATTP phải được bảo đảm.

1.3. Lĩnh vực Kinh tế

- Tăng cường công tác đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên Đán và Lễ hội Xuân năm 2019; phối hợp kiểm tra, kiểm soát thị trường trong năm 2019; xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định về ATTP thuộc ngành Công thương.

- Thực hiện kiểm soát TTHC: Thẩm định, cấp Giấy xác nhận kiến thức về ATTP; ký cam kết bảo đảm ATVSTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; phối hợp Sở Công thương thẩm định điều kiện về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm.

2. Môi trường

- Tham mưu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động truyền thông môi trường trong các ngày Lễ/sự kiện: Mừng Đảng – Mừng Xuân 2019; Ngày Môi trường thế giới 05/6/2019, phát động phong trào “Chống rác thải nhựa” và “Nói không với túi ni lông sử dụng một lần” (06 h30 sáng 02/6/2019).

- Tăng cường giám sát, chỉ đạo thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH Tỷ lệ CTRSH được thu gom toàn huyện đạt được 94% (vượt KH 2019: 93,5%).

- Xây dựng Kế hoạch và thành lập 02 Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về môi trường đối với 5 cơ sở, kiểm tra việc thực hiện Đề án ngày Chủ nhật xanh đối với 03 địa phương.

- Hướng dẫn và thẩm định 08 hồ sơ về đăng ký xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường của các cơ sở đảm bảo đúng thời gian.

III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

- Thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh An toàn thực phẩm (VSATTP) theo Chương trình công tác năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền VSATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát huy hệ thống loa phát thanh các xã, thị trấn phòng, chống bệnh lây qua đường thực phẩm như: Tiêu chảy cấp, thương hàn, tay chân miệng, ngộ độc thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm mùa mưa bão, dịp Lễ, Tết...

- Xây dựng Kế hoạch và phối hợp với các ngành chức năng trong việc kiểm tra, đảm bảo An toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán; Tháng hành động VSATTP; Tết Trung thu. Thanh, kiểm tra đột xuất nếu phát hiện sai phạm hoặc theo chỉ đạo của cấp trên.

Trên đây là Báo cáo công tác An toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của UBND huyện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐ và các CV;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Văn Hóa